TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2022/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 327/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thị G, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Anh Thạch Tân Ngọc V, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thị G với anh Thạch Tân Ngọc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Thị G và anh Thạch Tân Ngọc V thống nhất thỏa thuận anh V giao con chung tên Thạch Hoàng Phi L, sinh ngày 23/3/2016 và Thạch Thị Thiên N, sinh ngày 08/5/2020 cho chị G trực tiếp nuôi, chị G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Thị G và anh Thạch Tân Ngọc V trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thị G và anh Thạch Tân Ngọc V thống nhất thỏa thuận chị Thị G tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Thị G đã nộp biên lai thu số 0011203 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị Thị G được nhận lại số tiền là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã An Khương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang